

Market Today: Các chỉ số bứt phá mạnh

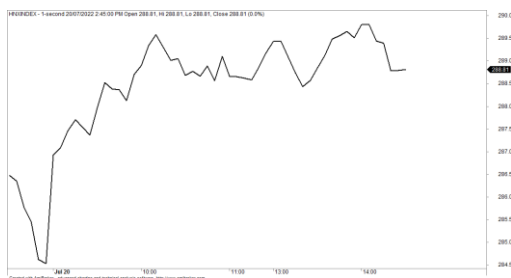
20/07/2022

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,194.14	288.87	88.88
% ngày	1.34%	1.56%	1.13%
% tuần	0.30%	0.87%	1.28%
% tháng	-3.20%	1.56%	0.91%
% năm	-5.24%	-2.61%	6.42%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	14,154	1,691	1,788
TB 1 tuần	11,610	1,346	866
TB 1 tháng	11,908	1,265	1,020
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	994.87	13.63	106.71
Bán	800.60	8.28	47.59
Giá trị ròng	194.26	5.35	59.12
Độ rộng TT			
Mã Tăng	293	164	222
Mã Giảm	68	47	94
Không Đổi	60	139	587
Chỉ số chính			
P/E	12.58	13.72	17.01
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,712	334	1,197
LS Cổ tức	1.53%	3.88%	5.05%

Nguồn: Bloomberg – YSVN



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Sau 2 phiên điều chỉnh, chỉ số VN-Index đã bứt phá mạnh trong phiên hôm nay và đóng cửa ở vùng giá cao. Cụ thể, chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 1.34% dừng tại 1,194,14 điểm, trong khi chỉ số HNX-Index đồng thuận tăng 1.56%, chỉ số Upcom-Index tăng 1.13%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 16,172 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn ghi nhận diễn biến tăng mạnh trong phiên hôm nay như BID, TPB, GVR đều tăng trên 2% hay FPT (+2.3%), MWG (+2%) hồi phục trở lại sau chuỗi phiên giảm giá. VIC (-0.9%) là cổ phiếu duy nhất trong VN30-Index đóng cửa trong sắc đỏ.

Đà tăng có sự lan tỏa sang thị trường chung với HBC, BSI, DGW, FTS, LDG... tăng hết biên độ trong khi HAG, HNG, DBC, IDC điều chỉnh giảm sau chuỗi tăng dài.

Khối ngoại đảo chiều mua ròng hơn 258 tỷ đồng trong phiên hôm nay. SSI (56 tỷ), GAS (45 tỷ), VHM (44 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, FPT (61 tỷ), STB (34 tỷ), MWG (27 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện các nhịp rung lắc khi chỉ số VN-Index đang tiến gần mức kháng cự 1,204 điểm và kiểm định lại mức hỗ trợ 1,185 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn, nhưng điểm tích cực là khối lượng giao dịch đã cải thiện tích cực hơn và có xu hướng gia tăng vào nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục tăng và chuyển sang mức lạc quan cho nên cơ hội ngắn hạn tiếp tục gia tăng.

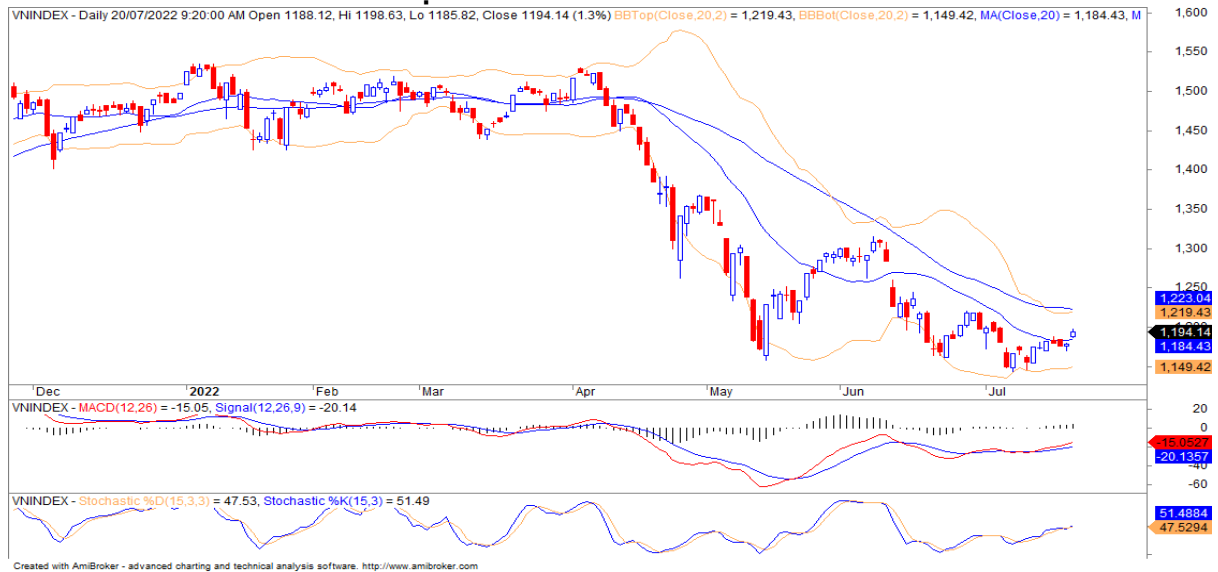
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét mua mới với tỷ trọng thấp dưới 5% và tăng dần tỷ trọng khi xu hướng ngắn hạn của thị trường chung nâng lên mức tăng.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	GIẢM	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1194.14	1.34%
VN30	1225.62	1.15%
VN Mid	1631.47	1.76%
VN Small	1480.17	2.59%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	288.87	1.56%
HN30	521.01	1.81%
VNX AllSh	1202.83	1.42%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	88.88	1.13%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	994.87	
Bán	800.6	
GT ròng	194.26	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	13.63	
Bán	8.28	
GT ròng	5.35	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	106.71	
Bán	47.59	
GT ròng	59.12	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FTS	2650	6.97%
SKG	1200	6.96%
FRT	4900	6.94%
BSI	1650	6.93%
MSH	3150	6.92%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CEO	2500	8.33%
VGS	1400	7.78%
IDJ	900	6.72%
MBS	1200	5.97%
MBG	400	5.56%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PGB	2986	14.86%
CSI	6206	8.70%
VFS	1250	7.62%
SIP	5116	4.91%
PAT	6597	4.37%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HNG	-490	-6.99%
HAG	-800	-6.87%
CTF	-900	-3.41%
SZC	-1100	-2.17%
RAL	-2000	-2.08%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
IDC	-1100	-1.84%
NBC	-300	-1.83%
KSF	-500	-0.60%
PVC	-100	-0.58%
DDG	-200	-0.51%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VUA	-224	-0.49%
QTP	-52	-0.32%
OIL	1	0.01%
DRI	5	0.04%
AFX	18	0.12%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	337,428	
VIC	262,399	
VHM	256,037	
GAS	195,032	
BID	180,336	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	25,200	
IDC	19,701	
THD	19,495	
NVB	16,537	
BAB	13,421	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	175,295	
BSR	74,896	
MCH	62,409	
VEA	57,267	
GE2	30,848	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HAG	50,050,700	17,569,727
SHB	31,590,700	8,093,600
VND	23,701,000	25,392,573
SSI	22,492,300	16,994,482
HNG	22,180,000	8,553,118

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	12,944,387	8,501,656
CEO	10,185,385	5,043,919
HUT	7,366,831	3,177,548
AMV	6,929,026	388,116
PVS	6,815,412	8,130,248

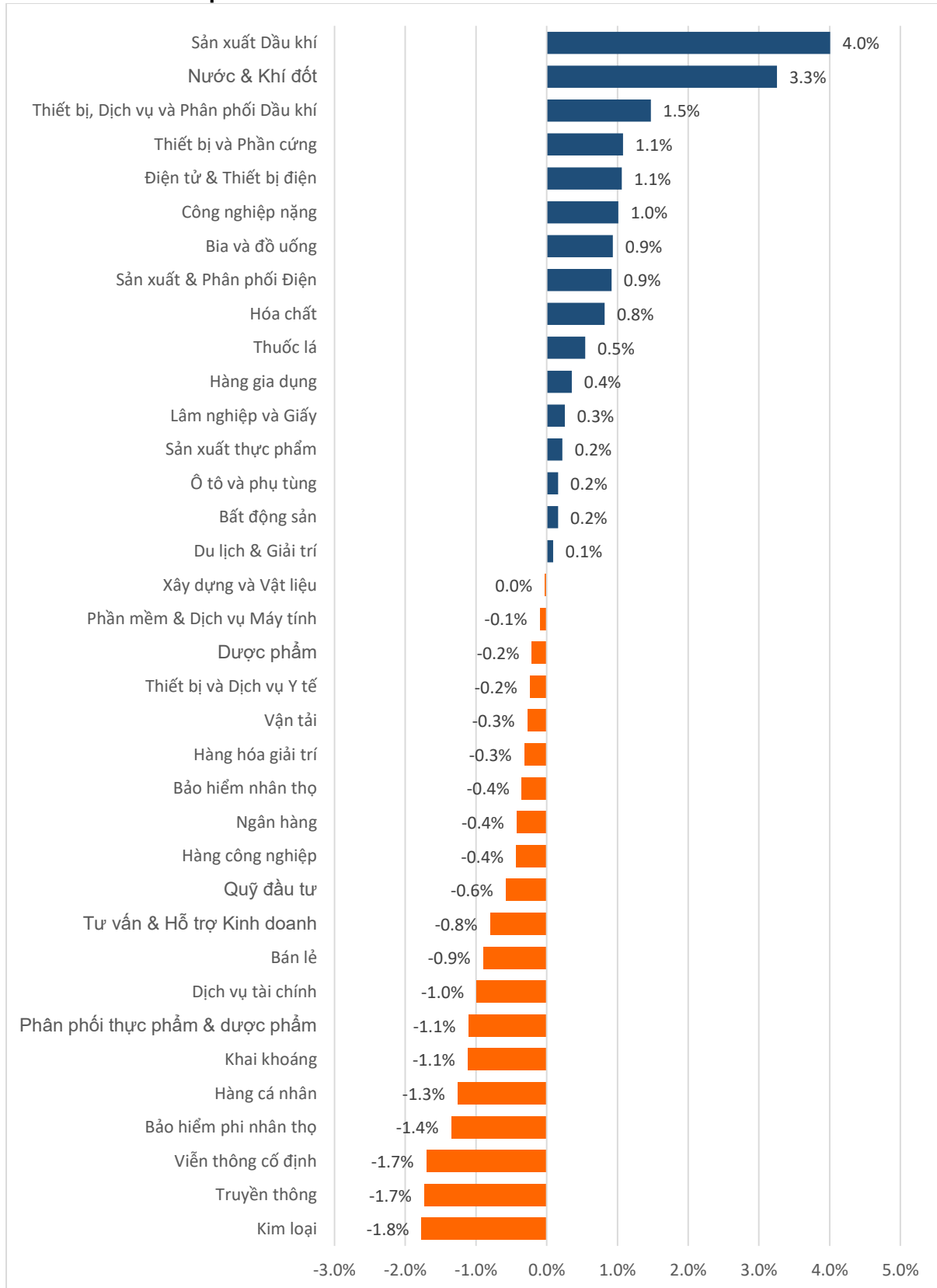
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	12,868,104	13,814,601
VHG	3,530,550	2,699,053
C4G	2,873,684	1,521,096
SBS	2,558,406	2,354,457
PPH	2,121,512	33,227

Nguồn: BloomBerg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



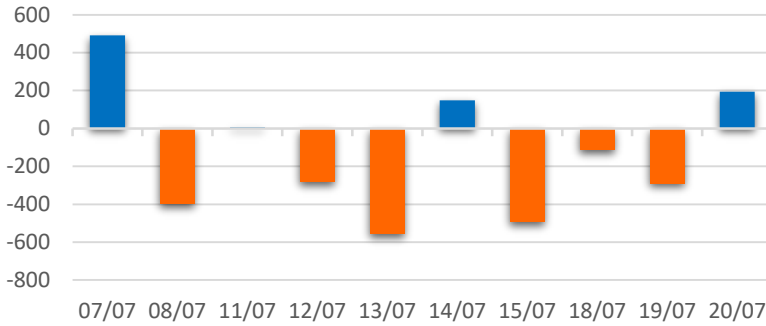
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

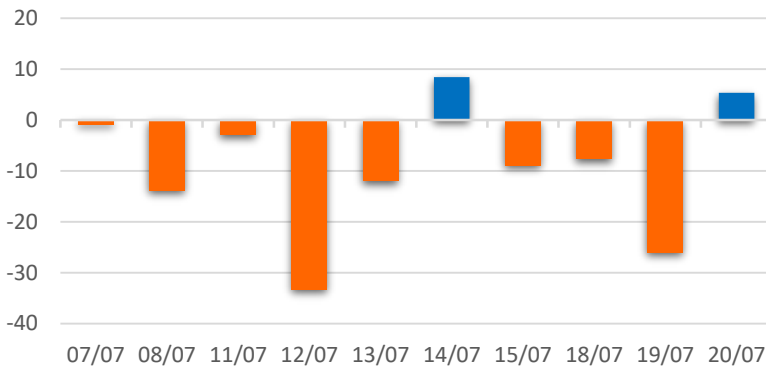
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SSI	56,283	FPT	60,860
GAS	45,046	STB	34,161
VHM	44,455	MWG	26,697
VNM	23,811	VRE	16,407
CTG	20,510	E1VFN30	16,040

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

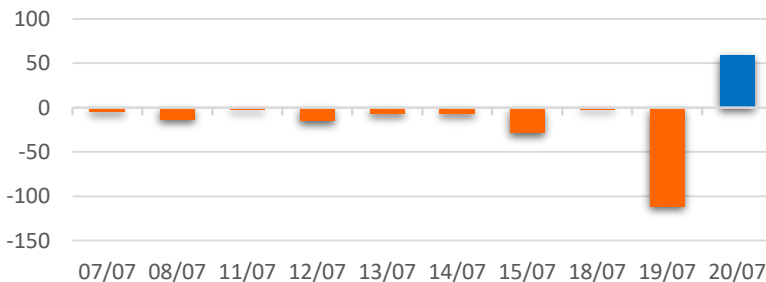
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TNG	1,838	DP3	1,360
IDC	1,697	PVS	1,150
PVG	1,072	BVS	325
HUT	333	PVI	169
SD5	232	PVC	138

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BSR	36,896	QNS	3,307
ACV	1,555	CSI	1,528
FOC	288	VEA	1,165
IDP	186	CLX	578
NTW	106	ABI	409

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
E1VFN30	20,676	MWG	36,428
MSN	20,157	FPT	35,629
GAS	16,997	PNJ	30,565
GEX	14,469	REE	26,479
STB	11,194	FUESSVFL	19,036

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

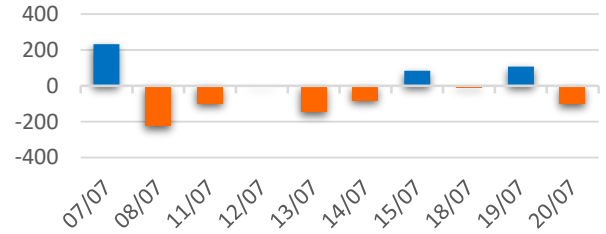
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PLC	896.29		
TIG	0.87		
MBG	0.35		
MST	0.30		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

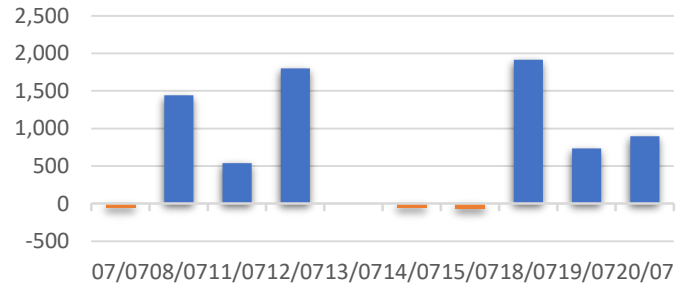
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
C4G	17,738	VGI	325
BSR	2,460	NNG	1
QNS	221	PGB	0
		PXS	0

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

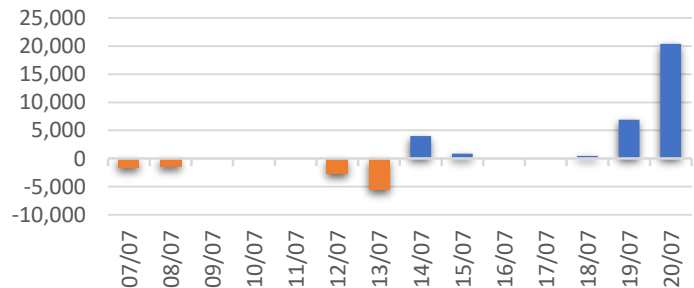
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



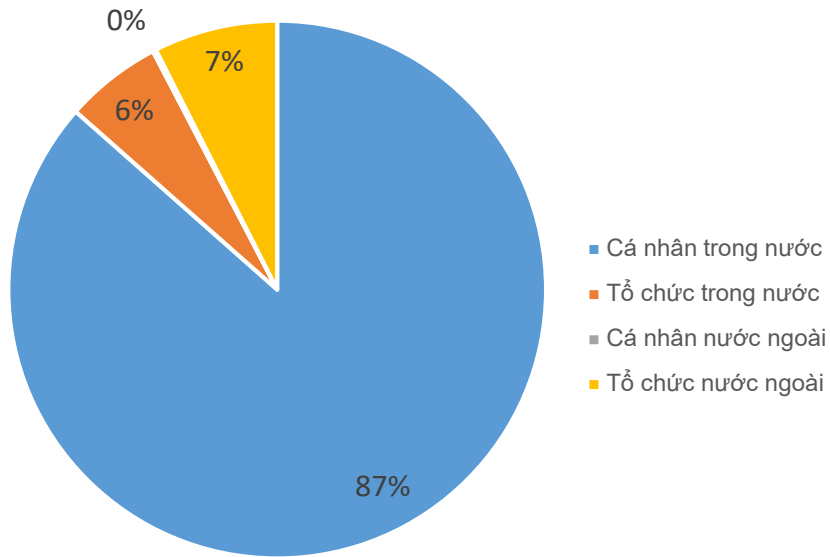
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

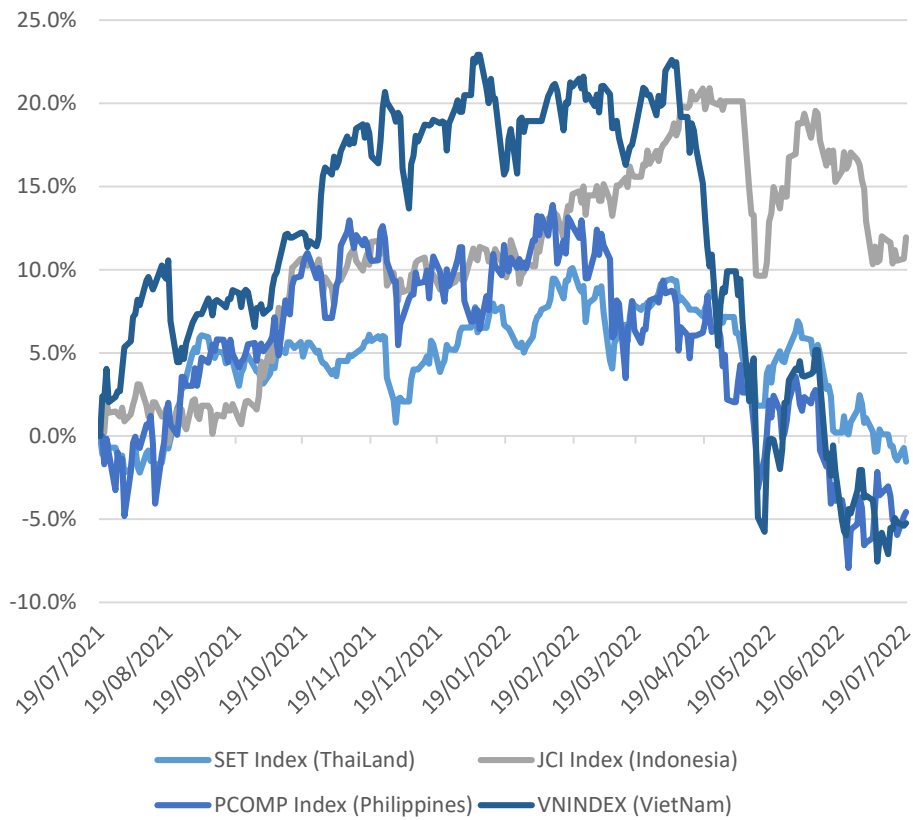


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

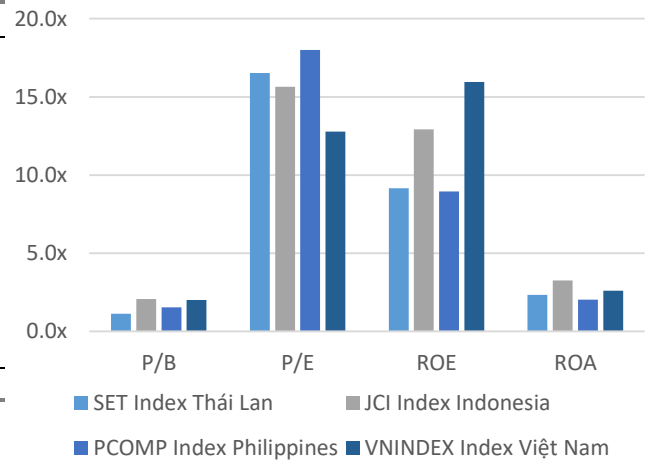
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.1x	2.1x	1.5x	2.0x
P/E		16.5x	15.64	18.0x	12.8x
ROE	%	9.17	12.92	8.96	15.96
ROA	%	2.33	3.26	2.03	2.61
Vốn hóa	Tỷ USD	496.64	591.47	156.64	199.93
GTGD	Tỷ USD	1.42	0.67	0.05	0.41
LS cổ tức	%	2.89	2.61	2.05	1.55

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written